

*

Số 05-QĐ/ĐU

QUY ĐỊNH
điều chuyển, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý uy tín giảm sút;
năng lực hạn chế, kết quả công tác không đáp ứng yêu cầu

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19 tháng 5 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ;
- Căn cứ Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07 tháng 6 năm 2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 262-QĐ/TW ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Bộ Chính trị về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; Quy định số 102-QĐ/TW ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm; Quy định số 105-QĐ/TW ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới nhiệm cán ứng cử; Kế hoạch số 242-KH/TU ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;
- Căn cứ Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; Nghị định số 157/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ quy định chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ;
- Căn cứ Quyết định số 812-QĐ/ĐU ngày 02 tháng 5 năm 2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên về ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên nhiệm kỳ III (2015 – 2020);
- Căn cứ Quyết định số 592-QĐ/ĐU ngày 23 tháng 8 năm 2017 của Đảng ủy Tổng Công ty về ban hành Quy chế bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ;

- Căn cứ Quy định 2265-QĐ/TU ngày 17 tháng 4 năm 2019 quy định việc điều chuyển, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý uy tín giảm sút; năng lực hạn chế, kết quả công tác không đáp ứng yêu cầu.

Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty quy định việc điều chuyển, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý uy tín giảm sút; năng lực hạn chế, kết quả công tác không đáp ứng yêu cầu như sau:

Chương 1

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh

- Đối tượng điều chỉnh: Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty quản lý (theo Quyết định số 255-QĐ/ĐU ngày 20 tháng 6 năm 2016 của Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn). Một thành viên về ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ).

- Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định về nguyên tắc, căn cứ, quy trình xem xét điều chuyển, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý uy tín giảm sút; năng lực hạn chế, kết quả công tác không đáp ứng yêu cầu.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “Điều chuyển, thay thế”: là việc Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty quyết định điều động, bố trí công tác khác đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý.

- “Thôi giữ chức vụ”: là việc Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty quyết định cho cán bộ chấm dứt chức vụ để nhận nhiệm vụ khác hoặc nghỉ để chữa bệnh. Việc thôi giữ chức vụ gắn với yếu tố khách quan.

- “Miễn nhiệm”: là việc Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty quyết định chấm dứt chức vụ đối với cán bộ do vi phạm kỷ luật, vi phạm đạo đức, năng lực yếu kém, không hoàn thành nhiệm vụ, mất uy tín nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật cách chức hoặc bãi nhiệm. Miễn nhiệm gắn với yếu tố chủ quan do cán bộ gây nên.

- “Từ chức”: là việc cán bộ tự nguyện, chủ động xin thôi giữ chức vụ và được Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty chấp thuận.

2. “Uy tín giảm sút” là khi cán bộ lãnh đạo, quản lý có một trong các trường hợp như sau:

(1) Bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

(2) Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận bằng văn bản có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, không phù hợp với yêu cầu chính trị của vị trí công tác hiện nay.

(3) Kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo Quy định số 262-QĐ/TW: nếu có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp (kể cả trường hợp lấy phiếu tín nhiệm đột xuất khi có chỉ đạo của cấp trên).

3. “Năng lực hạn chế, kết quả công tác không đáp ứng yêu cầu” thể hiện một trong các trường hợp sau:

(1) Lãnh đạo, điều hành đơn vị được phân công trực tiếp phụ trách được xếp loại “không hoàn thành nhiệm vụ” 01 năm và có hạn chế, khuyết điểm đến mức Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc Hội đồng thành viên hoặc Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty phê bình bằng văn bản.

(2) Đơn vị trực tiếp phụ trách có 02 năm liên tục được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ và có hạn chế, khuyết điểm đến mức Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc Hội đồng thành viên hoặc Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty phê bình bằng văn bản.

(3) Đơn vị, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp của mình vi phạm tham ô, tham nhũng và có nhiều cán bộ bị xử lý kỷ luật theo quy định (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục được hậu quả).

(4) Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm.

Chương 2

NGUYÊN TẮC, CĂN CỨ, QUY TRÌNH XEM XÉT ĐIỀU CHUYỂN, THAY THẾ CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ UY TÍN GIẢM SÚT; NĂNG LỰC HẠN CHẾ, KẾT QUẢ CÔNG TÁC KHÔNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty thống nhất lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ đi đôi với việc chuẩn hóa, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; phát huy trách nhiệm của các tổ chức và người đứng đầu các đơn vị theo phân cấp quản lý cán bộ.

2. Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty quyết định việc điều chuyển, thay thế đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty quản lý. Cấp ủy cơ sở trực thuộc Đảng ủy Tổng Công ty, đơn vị, phòng ban Tổng Công ty nơi cán bộ đang công tác có trách nhiệm đề xuất với Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty điều chuyển, thay thế vị trí công tác của cán bộ. Việc điều chuyển, thay thế cán bộ gắn với việc xem xét cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức của cán bộ theo quy định của Đảng. Bí thư Đảng ủy Tổng Công ty chỉ đạo thẩm tra, xem xét các ý kiến đề nghị, chuẩn bị các thủ tục cần thiết, đề xuất Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty xem xét, điều chuyển, thay thế cán bộ theo đúng quy định.

3. Việc xem xét, quyết định điều chuyển, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý phải thực hiện đúng chủ trương, quy định của Đảng và Nhà nước về công tác cán

bộ, đồng thời đề cao trách nhiệm, quyền hạn của từng thành viên, nhất là người đứng đầu.

4. Khi chưa có quyết định điều chuyển, thay thế thì cán bộ vẫn phải tiếp tục thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; cán bộ được điều chuyển, thay thế được xem xét bố trí công tác phù hợp với trình độ, năng lực, phẩm chất, uy tín, có lưu ý đến nguyện vọng cá nhân, không nhất thiết bố trí chức vụ tương đương, không bố trí chức vụ cao hơn.

Trường hợp tự nguyện xin điều chuyển, thay thế vị trí công tác do nhận thấy không còn đủ uy tín hoặc năng lực, sức khỏe hạn chế; do nhận thấy có trách nhiệm đối với các sai phạm, yếu kém của đơn vị phụ trách thì Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty xem xét, quyết định.

5. Không bố trí giữ chức vụ quản lý đối với lĩnh vực mà người bị điều chuyển đã vi phạm (là nguyên nhân của việc điều chuyển, thay thế).

Điều 4. Căn cứ xem xét điều chuyển, thay thế cán bộ

1. Qua kết quả xác minh dư luận, giải quyết đơn thư tố cáo hoặc kết quả công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra của cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy hoặc ý kiến của lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác hay cơ quan cấp trên trực tiếp về những vi phạm và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ hoặc cơ quan có thẩm quyền kết luận bằng văn bản về vi phạm quy định những điều đảng viên, cán bộ, người lao động không được làm; có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đến mức phải kỷ luật, uy tín giảm sút cần phải thay thế, điều chuyển.

2. Để đơn vị mất đoàn kết hoặc là nhân tố gây mất đoàn kết trong đơn vị theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền hoặc qua kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; kết quả kiểm điểm, đánh giá xếp loại cán bộ, tổ chức, cơ quan, đơn vị và kết quả phân tích chất lượng đảng viên hàng năm hoặc kết quả lấy phiếu tín nhiệm đến mức cơ quan có thẩm quyền kết luận năng lực hạn chế, kết quả công tác không đáp ứng yêu cầu.

3. Cán bộ bị kỷ luật, uy tín giảm sút, cơ quan có thẩm quyền kết luận không nên tiếp tục giữ chức vụ và vị trí công tác hiện tại.

Điều 5. Quy trình xem xét điều chuyển, thay thế cán bộ

1. Cấp ủy cơ sở, lãnh đạo phòng, ban Tổng Công ty đề xuất việc điều chuyển, thay thế cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty quản lý hiện đang công tác tại đơn vị mình hoặc thuộc phạm vi quản lý của mình (thông qua Ban Tổ chức Đảng ủy).

2. Trên cơ sở đề xuất của các đơn vị tại Điều 1, Điều 5 hoặc căn cứ theo Điều 4 Quy định này hoặc theo đề nghị của đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty phụ trách đơn vị, Ban Tổ chức Đảng ủy phối hợp với Ủy

ban Kiểm tra Đảng ủy và các đơn vị liên quan thẩm định, đánh giá, tham mưu, đề xuất với đồng chí Bí thư Đảng ủy Tổng Công ty có ý kiến chỉ đạo, trình Thường trực Đảng ủy Tổng Công ty cho chủ trương.

3. Sau khi Thường trực Đảng ủy Tổng Công ty có chủ trương, Ban Tổ chức Đảng ủy trao đổi, thống nhất với cấp ủy cơ sở, lãnh đạo phòng, ban Tổng Công ty nơi cán bộ công tác (nếu nội dung khác với đề xuất trước hoặc việc điều chuyển không do đơn vị đề xuất), gặp gỡ cán bộ; báo cáo Ban Thường Đảng ủy Tổng Công ty xem xét, quyết định điều chuyển, thay thế cán bộ.

4. Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định điều chuyển, thay thế cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty quản lý.

Chương 3

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm thực hiện

1. Cấp ủy cơ sở, lãnh đạo phòng, ban Tổng Công ty có trách nhiệm phổ biến đến cán bộ, đảng viên, người lao động của đơn vị và tổ chức thực hiện Quy định này; các Cấp ủy cơ sở ban hành quy định thực hiện việc điều chuyển, thay thế cán bộ thuộc diện mình quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ (trừ Đảng ủy Khối phòng ban Tổng Công ty).

2. Ban Tổ chức Đảng ủy phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy định này. Hàng năm, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện, nếu có vấn đề cần bổ sung, sửa đổi, Ban Tổ chức Đảng ủy phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty xem xét, quyết định.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi Nhận:

- Ban Tổ chức, UBKT Thành ủy: để báo cáo;
- Các đồng chí ĐUV;
- HẾTV, Ban TGD, KSV Tcty;
- VP và các Ban xd đảng Tcty;
- Các Phòng, ban Tổng Công ty;
- VP Công đoàn, Đoàn TN Tcty;
- Các Chi ,Đảng bộ cơ sở;
- Lưu.

TÀI BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Trần Văn Khuyên